

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ & QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**BÁO CÁO TÓM TẮT
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP ĐẠI HỌC**

**KIỂM SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG MANG TÍNH TRỰC LỢI
CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG
THEO PHÁP LUẬT CẠNH TRANH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

Mã số: ĐH2016 – TN08 – 08

Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thùy Linh

Thái Nguyên, tháng 11/2018

**DANH SÁCH NHỮNG THÀNH VIÊN THAM GIA NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI VÀ ĐƠN VỊ
PHỐI HỢP CHÍNH**

I. DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

Stt	Họ và tên	Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn
1	ThS. Nguyễn T. Phương Thúy	Giảng viên BM. Luật Kinh tế. Chuyên ngành Luật Kinh tế
2	ThS. Nguyễn Quang Huy	Giảng viên BM. Luật Kinh tế. Chuyên ngành Luật Hành chính
3	ThS. Đỗ Hoàng Yến	Giảng viên BM. Luật Kinh tế. Chuyên ngành Luật Kinh tế
4	ThS. Âu Thị Diệu Linh	Giảng viên BM. Luật Kinh tế. Chuyên ngành Luật Kinh tế
5	ThS. Hoàng Thị Lệ Mỹ	Giảng viên BM. Luật Kinh tế. Chuyên ngành Luật Kinh tế

II. DANH SÁCH ĐƠN VỊ PHỐI HỢP CHÍNH

STT	Tên đơn vị trong và ngoài nước	Nội dung phối hợp nghiên cứu	Họ và tên người đại diện đơn vị
1	Cục Quản lý cạnh tranh – Bộ Công thương	Tổ chức tọa đàm khoa học về chủ đề liên quan có mời chuyên gia nước ngoài và chuyên gia cục Quản lý cạnh tranh	Ông Bạch Văn Mừng – Cục trưởng Cục Quản lý cạnh tranh
2	Đại học Thái Nguyên	Đề xuất ứng dụng kết quả nghiên cứu của đề tài trong công tác nghiên cứu và giảng dạy tại Nhà trường.	Giám đốc GS.TS Đặng Kim Vui

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1. CƠ SỞ KHOA HỌC CỦA ĐỀ TÀI	3
1.1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ HÀNH VI LẠM DỤNG MANG TÍNH TRỰC LỢI CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG.....	3
1.1.1. Thống lĩnh thị trường và hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường	3
1.1.1.1. Khái niệm thống lĩnh thị trường.....	3
1.1.1.2. Khái niệm hành vi lạm dụng của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường	3
1.1.1.3. Khái niệm hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường	3
1.1.2. Nhu cầu kiểm soát, ngăn ngừa hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường.....	3
1.2. KIỂM SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG MANG TÍNH TRỰC LỢI CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG THEO PHÁP LUẬT CẠNH TRANH	4
1.2.1. Mục tiêu kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường của pháp luật cạnh tranh	4
1.2.2. Các nguyên tắc kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường	4
1.2.3. Nội dung cơ bản về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường theo pháp luật cạnh tranh	4
1.3. KINH NGHIỆM ĐIỀU CHỈNH PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG CỦA CÁC QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI	5
1.3.1. Kinh nghiệm của các nước.....	5
1.3.1.1. Kinh nghiệm của Liên minh Châu Âu	5
1.3.1.2. Kinh nghiệm của Hoa Kỳ.....	5
1.3.1.3. Kinh nghiệm của Nhật Bản.....	5
1.3.2. Những bài học kinh nghiệm được khuyến nghị cho Việt Nam.....	5
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG MANG TÍNH TRỰC LỢI CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG THEO PHÁP LUẬT CẠNH TRANH VIỆT NAM	6
2.1. THỰC TRẠNG QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ KIỂM SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG MANG TÍNH TRỰC LỢI CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG.....	6
2.1.1. Xác định vị trí thống lĩnh thị trường của doanh nghiệp	6
2.1.1.1. Các căn cứ để xác định.....	6
2.1.1.2. Xác định vị trí thống lĩnh thị trường của một nhóm doanh nghiệp.....	6

2.1.2. Xác định hành vi lạm dụng mang tính trục lợi bị cấm	7
2.1.2.1. Nhận diện hành vi lạm dụng mang tính trục lợi.....	7
2.1.2.2. Các hình thức cụ thể của hành vi lạm dụng mang tính trục lợi theo Luật Cạnh tranh 2004.....	8
2.2. THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG MANG	
TÍNH TRỤC LỢI CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG.....	8
2.2.1. Thực trạng lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường để hạn chế cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay	8
2.2.1.1. Nhận diện cấu trúc thị trường ở Việt Nam.....	8
2.2.1.2. Những thị trường mà Doanh nghiệp, nhóm Doanh nghiệp dễ có khả năng thực hiện hành vi lạm dụng	9
2.2.2. Thực tiễn thi hành pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trục lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường ở Việt Nam hiện nay.....	9
2.2.2.1. Kết quả trong công tác xây dựng hệ thống văn bản pháp luật cạnh tranh và các điều kiện bảo đảm thi hành.....	9
2.2.2.2. Kết quả thi hành các quy định của Luật cạnh tranh về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trục lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường.....	9
2.2.2.3. Nguyên nhân của những bất cập, hạn chế.....	10
CHƯƠNG 3. GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT CẠNH TRANH NHẪM KIỂM	
SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG MANG TÍNH TRỤC LỢI CỦA DOANH NGHIỆP	
CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG Ở VIỆT NAM	11
3.1. NHỮNG YÊU CẦU CỦA VIỆC HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT HÀNH	
VI LẠM DỤNG CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG	
TRONG GIAN TỐI.....	11
3.1.1. Duy trì và bảo vệ môi trường cạnh tranh bình đẳng, hiệu quả giữa các doanh nghiệp trên thị trường	11
3.1.2. Kết hợp chặt chẽ giữa tư duy kinh tế và tư duy pháp lý trong đó nhấn mạnh mục tiêu tăng cường hiệu quả cho công tác thực thi luật	11
3.1.3. Đảm bảo tính công bằng, minh bạch, khách quan trong quá trình tố tụng.....	11
3.1.4. Đáp ứng các yêu cầu trong xu thế hội nhập kinh tế và phù hợp với các cam kết quốc tế.....	11
3.1.5. Đảm bảo sự thích ứng với môi trường kinh doanh	11
3.2. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ KIỂM	
SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG MANG TÍNH TRỤC LỢI CỦA DOANH NGHIỆP CÓ	
VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG CỦA VIỆT NAM.....	11
3.2.1. Sửa quy định về xác định thị trường liên quan	11
3.2.2. Sửa đổi quy định về xác định vị trí thống lĩnh thị trường	11
3.2.3. Xây dựng hệ thống các tiêu chí đánh giá hành vi lạm dụng	12

3.2.4. Thay đổi cách thức phân loại đối với hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường nói chung và hành vi lạm dụng mang tính trực lợi nói riêng	12
3.2.5. Thay đổi cách thức tiếp cận đối với hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường.....	12
3.2.6. Giải pháp hoàn thiện đối với quy định về từng hành vi lạm dụng cụ thể.....	12
3.2.7. Sửa đổi, bổ sung quy định về biện pháp xử lý vi phạm	12
KẾT LUẬN	14

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt	Nghĩa đầy đủ tiếng Việt
1	EU	Liên minh Châu Âu
2	ECJ	Tòa án Tư pháp Châu Âu
3	ICN	Mạng lưới cạnh tranh quốc tế
4	NĐ	Nghị định
5	CP	Chính phủ
6	SSNIP	Phép thử độc quyền giả định
7	TEFU	Công ước về chức năng của liên minh Châu Âu
8	DN	Doanh nghiệp
9	DNNN	Doanh nghiệp nhà nước

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Đơn vị: ĐẠI HỌC KINH TẾ & QTKD

THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thông tin chung

- Tên đề tài: Kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của Doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường theo Pháp luật cạnh tranh ở Việt Nam hiện nay

- Mã số: ĐH2016 - TN08 - 08

- Chủ nhiệm đề tài: NCS. Trần Thùy Linh

- Tổ chức chủ trì: Trường đại học Kinh tế & QTKD – Đại học Thái Nguyên

- Thời gian thực hiện: Tháng 1 năm 2016 – Tháng 12 năm 2017.

2. Mục tiêu

- Làm sáng tỏ những vấn đề lý luận của pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của Doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường;

- Phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của Doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường;

- Từ đó đề xuất các phương hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của Doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường

3. Tính mới và sáng tạo

- Đề tài đã hệ thống hóa cơ sở lý luận, phân tích thực trạng thực thi các quy định liên quan đến hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường.

- Đề tài đã đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định của luật cạnh tranh về hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường trong thời gian tới.

4. Kết quả nghiên cứu

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường.

- Báo cáo phân tích thực trạng các quy định và thực tiễn thực thi các quy định về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường

- Báo cáo đề xuất những giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện các quy định về hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường trong thời gian tới.

5. Sản phẩm

5.1. Sản phẩm khoa học

1. Trần Thùy Linh và Đỗ Hoàng Yến (2017), “Hoàn thiện các quy định về xác định hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường theo Luật Cạnh tranh 2004”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên*, 15(175), tr. 195 – 201.

2. Trần Thùy Linh và Nguyễn Thị Lan Anh (2017), “Các quy định về chống bán phá giá của WTO cần phải được điều chỉnh theo hướng hài hòa hóa với các quy định cạnh tranh”, *Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương*, 507(12), tr. 48 – 51.

3. Trần Thùy Linh (2017), *Pháp luật cạnh tranh ở Việt Nam – Thực trạng và giải pháp hoàn thiện*, Chuyên đề cung cấp thông tin phục vụ đại biểu Quốc Hội, Viện nghiên cứu lập pháp, Ủy ban thường vụ Quốc hội

4. Trần Thùy Linh và Âu Thị Diệu Linh (2018), “Hành vi phân biệt đối xử của doanh nghiệp thống lĩnh thị trường: Thực trạng và giải pháp hoàn thiện các quy định của pháp luật cạnh tranh”, *Tạp chí Công thương*, 9, tr. 37 – 42.

5. Trần Thùy Linh, Trần Lương Đức và Nguyễn Thị Thùy Trang (2018), “Cách tiếp cận của pháp luật cạnh tranh liên minh Châu Âu về hành vi lạm dụng mang tính trục lợi”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên*, 7(183), tr.189 – 194.

5.2. Sản phẩm đào tạo

01 đề tài NCKH sinh viên:

Phạm Đức Bình, Lê Thị Thu Hoài, Nông Thị Thương (2017), *Pháp luật cạnh tranh về hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường ở Việt Nam hiện nay*, Mã số SV2017 - EML - 54, Đề tài NCKH Sinh viên, Trường Đại học Kinh tế & QTKD, Nghiệm thu xếp loại khá, GVHD. ThS. Trần Thùy Linh.

01 phần luận án nghiên cứu sinh:

- Trần Thùy Linh (2017), *Chuyên đề Luận án tiến sĩ “Một số vấn đề lý luận về điều chỉnh pháp luật đối với hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường”*, Trường Đại học Luật Hà Nội.

5.3. Sản phẩm ứng dụng

1. 01 *Bản đề xuất hoàn thiện pháp luật cạnh tranh về lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường* đã được sử dụng làm tài liệu tham khảo của Văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên trong việc góp ý cho dự án Luật cạnh tranh của Quốc hội.

2. 06 *chuyên đề nghiên cứu* được dùng làm tài liệu giảng dạy, tham khảo của môn học Luật cạnh tranh tại Trường ĐH Kinh tế & QTKD – ĐH Thái Nguyên

6. Phương thức chuyển giao, địa chỉ ứng dụng, tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu

- Phục vụ cho công tác nghiên cứu và học tập tại các đào tạo Luật tại Việt Nam.
- Là nguồn tài liệu cho các nhà hoạch định chính sách, các nhà lập pháp để phục vụ công tác xây dựng chính sách, pháp luật.
- Là nguồn tài liệu cho các doanh nghiệp trong việc xác định hành vi hợp pháp, các công cụ pháp lý cần thiết trong thực tiễn cạnh tranh trên thương trường

Tổ chức chủ trì
(ký, họ và tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm
Chủ nhiệm đề tài
(ký, họ và tên)

THAI NGUYEN UNIVERSITY
THAI NGUYEN UNIVERSITY OF ECONOMIC AND BUSINESS ADMINISTRATION

INFORMATION ON RESEARCH RESULTS

1. General information

Project title: Control of Exploitative Abuses of Market Dominant Enterprises under Current Vietnamese Competition Law

Code number: ĐH2016 - TN08 - 08

Coordinator: Master Tran Thuy Linh

Implementing institution: TNU - Thai Nguyen University of Economic and Business Administration

Duration: from 1/2016 to 12/2017.

2. Objective(s)

- Clarifying theoretical issues relating control of Exploitative Abuses of Market Dominance.
- Analyzing and evaluating the current state of law and the practical application of the law on control of exploitative abuse of Market dominant Enterprises.
- Suggest solutions and implications to improve the regulations on control of of exploitative abuse of Market dominant Enterprises.

3. Creativeness and innovativeness

- Analyzing the situation of enforcement of regulations related to exploitative abusive behavior of dominant enterprises.
- Proposing solutions to improve the provisions of the competition law on exploitative abuses of enterprises with dominant market position in the future

4. Research results

- To systematize the theoretical basis for controlling the profane misconduct of enterprises in the dominant position of the market.
- A report analyzing the current state of regulations and practices for the regulation of the control of misleading misconduct of enterprises in the dominant market position.
- The report proposes solutions aimed at perfecting the provisions of the competition law on profiteering misappropriation of enterprises with dominant market position in the coming time.

5. Products

5.1. Products of Science

1. Tran Thuy Linh et al (2017), "Improve regulations on defining dominant abusive practices under Vietnamese Competition Law 2004", *Journal of Science and Technology*, 175(15), pp. 195-201.
2. Tran Thuy Linh et al (2017), "Regulations on Anti – dumping under WTO need to be harmonized with competition regulations", *Asia – Pacific Economic Review*, 12 (507), pp. 48-51.
3. Tran Thuy Linh (2017), *Competition Law in Vietnam – Situation and complete solution*, Information Seminar to serve the National Assembly members, Institute for Legislative Studies, National Assembly Standing Committee.
4. Tran Thuy Linh et al (2018), "Discriminatory behavior of enterprises dominating the market: Current situation and solutions to perfect the provisions of the competition law", *Vietnam Trade and Industry Review*, 9, pp. 37 – 42.
5. Tran Thuy Linh et al (2018), "European Union Competition Law approach on Exploitative abuses", *Journal of Science and Technology*, 183(07), pp. 189-194

5.2. Training Products

1. 01 research projects student:
Pham Duc Binh (2017), *Law on Competition in Abuse of Market Dominance in Vietnam*, Code: SV2017 - EML - 54, Student research project, Thai Nguyen University of Economics and Business Administration, Classification: good, Instructor Tran Thuy Linh.
2. 01 project of PhD Dissertation: Tran Thuy Linh (2017), *Theoretical Basis on Abuses of Market Dominant under Competition Law*, PhD Thesis, HaNoi Law University.

5.3. Applied Products

1. 01 Implication Paper is used to be reference resource for office of Thainguyen National Assembly delegation in suggesting solutions for Competition Law project.
2. 06 special subjects are used to be reference resources for research and study competition Law in Thainguyen University of Economics and Business Administration.

6. Transfer alternatives, application institutions, impacts and benefits of research results

- + For research and study law in Universities of Vietnam
- + A resource for policy and law maker to create and improve the policy and law development.
- + A resource for managers to identify legitimate behavior, necessary legal tools in the marketplace.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Cạnh tranh là hiện tượng riêng có, mang tính tất yếu của nền kinh tế thị trường. Cạnh tranh lành mạnh và bình đẳng đóng vai trò trụ cột, đảm bảo sự vận hành năng động, hiệu quả của nền kinh tế thị trường. Bởi vậy, Luật cạnh tranh Việt Nam 2004 ra đời nhằm hình thành khung pháp lý để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp kinh doanh trên thị trường được cạnh tranh một cách tự do, công bằng và lành mạnh.

Từ thực tiễn của thị trường cạnh tranh không hoàn hảo, quyền lực (chi phối) thị trường nằm trong tay những doanh nghiệp thống lĩnh, độc quyền. Về mặt lý thuyết, cơ chế tự điều chỉnh của thị trường có khả năng làm cho vị thế thống lĩnh, độc quyền của doanh nghiệp suy yếu dần và cuối cùng bị triệt tiêu. Nhưng chính những hành vi lạm dụng của doanh nghiệp thống lĩnh thị trường dường như làm vô hiệu hóa cơ chế tự điều chỉnh của thị trường bằng việc tạo ra những rào cản mở rộng kinh doanh hay rào cản gia nhập thị trường của đối thủ cạnh tranh, khiến cho doanh nghiệp thống lĩnh né tránh được sức ép cạnh tranh từ các đối thủ có thể làm lung lay vị thế thống lĩnh của nó hoặc lạm dụng quyền lực mạnh trên thị trường của mình để bóc lột khách hàng, gây thiệt hại cho khách hàng

Với những phân tích như trên, có thể thấy lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường là hành vi có thể gây ra những tác hại nghiêm trọng cho thị trường, nền kinh tế và người dùng. Mặc dù pháp luật cạnh tranh Việt Nam hiện hành đã quy định khá cụ thể và chi tiết về các hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền trên thị trường. Tuy nhiên, sau hơn 10 năm thi hành Luật cạnh tranh thực tế việc áp dụng các quy định này đã nảy sinh khá nhiều điểm bất cập khiến cho việc xác định hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền trên thị trường còn rất khó khăn, phức tạp. Thực tế trên đã đưa lại nhiều quan điểm, ý kiến cho rằng Luật cạnh tranh của Việt Nam chưa thực sự đi vào cuộc sống, chưa phát huy được vai trò rất quan trọng của nó đối với hoạt động kinh tế. Điều này cho thấy việc nghiên cứu các quy định của pháp luật cạnh tranh, tìm hướng đi cho việc xây dựng một chính sách cạnh tranh hiệu quả, toàn diện là cần thiết. Trong đó, nghiên cứu nhằm hoàn thiện các quy định về chống lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường là một đòi hỏi cấp thiết.

2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài

2.1. Mục tiêu chung

Mục đích nghiên cứu của đề tài là làm sáng tỏ những vấn đề lý luận của pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trục lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường; Phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trục lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường; từ đó đề xuất các phương hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trục lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Nghiên cứu làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về pháp luật kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trục lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường.

- Nghiên cứu kinh nghiệm lập pháp cũng như thực tiễn áp dụng pháp luật của các hệ thống pháp luật khác về vấn đề lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường. Nghiên cứu rút ra những bài học kinh nghiệm có thể áp dụng cho Việt Nam.

- Phân tích, đánh giá thực trạng điều chỉnh pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường ở Việt Nam hiện nay.

- Phân tích, đánh giá thực trạng và tìm hiểu nguyên nhân cho việc thực thi chưa hiệu quả các quy định của luật cạnh tranh Việt Nam hiện nay về chống lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường.

- Từ thực tiễn của Việt Nam và một số bài học từ nghiên cứu kinh nghiệm của các nước, đề xuất các giải pháp để hoàn thiện các quy định của pháp luật Việt Nam về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Hệ thống quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng về cạnh tranh;

- Các quy phạm pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường của Việt Nam.

- Thực tiễn áp dụng pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường của Việt Nam.

- Pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường của EU và một số quốc gia khác;

- Các báo cáo, tổng kết tình hình thực thi pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường của Việt Nam.

- Các quan điểm khoa học đã được các tác giả cá nhân và các tổ chức công bố trong các nghiên cứu về cạnh tranh nói chung và hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường nói riêng cả trong và ngoài nước.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, tức là những hành vi được thực hiện bởi các doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh, có quyền lực thị trường, như vậy sẽ không bao gồm các hành vi lạm dụng của doanh nghiệp độc quyền như cách phân chia của Luật Cạnh tranh Việt Nam. Tuy nhiên, đề tài chỉ tập trung nghiên cứu, làm rõ các quy định liên quan đến hành vi lạm dụng mang tính trực lợi. Các quy định về hành vi lạm dụng nói chung, các quy định về các hành vi lạm dụng cụ thể khác sẽ được đề cập ở mức độ nhất định để góp phần làm nổi bật, sáng rõ vấn đề nghiên cứu chứ không nghiên cứu sâu. Đề tài sẽ không xem xét đến các hành vi hạn chế cạnh tranh khác mà không được thực hiện bởi những doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường.

4. Kết cấu của đề tài

Ngoài phần mở đầu và kết luận, đề tài được kết cấu thành 4 chương với những nội dung chính như sau:

Chương 1: Cơ sở khoa học của đề tài

Chương 2: Thực trạng pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường theo pháp luật cạnh tranh Việt Nam.

Chương 3: Giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định của Luật cạnh tranh về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường ở Việt Nam.

CHƯƠNG 1. CƠ SỞ KHOA HỌC CỦA ĐỀ TÀI

1.1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ HÀNH VI LẠM DỤNG MANG TÍNH TRỰC LỢI CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG

1.1.1. Thống lĩnh thị trường và hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường

1.1.1.1. Khái niệm thống lĩnh thị trường

Như vậy, mặc dù có cách tiếp cận, quy định khác nhau nhưng các hệ thống pháp luật đều ghi nhận về bản chất, doanh nghiệp (hay nhóm doanh nghiệp) có vị trí thống lĩnh hay độc quyền thị trường là *doanh nghiệp (nhóm doanh nghiệp) nắm giữ quyền lực thị trường. Quyền lực thị trường cho phép doanh nghiệp (nhóm doanh nghiệp) hành động độc lập, không phụ thuộc vào các quy luật của thị trường, đối thủ cạnh tranh, khách hàng, hay người tiêu dùng, nghĩa là nó có khả năng chi phối, kiểm soát thị trường.*

1.1.1.2. Khái niệm hành vi lạm dụng của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường

Pháp luật các nước có cách tiếp cận khác nhau, tuy nhiên, hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường đều được xác định là hành vi (i) được thực hiện bởi doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh (độc quyền) thị trường, (ii) có tính chất lợi dụng vị thế, sức mạnh thị trường mà doanh nghiệp đang nắm giữ, (iii) để gây ra những tác động hạn chế, bóp méo cạnh tranh nhằm duy trì, củng cố quyền lực thị trường của doanh nghiệp hoặc (và) tận thu lợi ích, gây thiệt hại cho người tiêu dùng.

1.1.1.3. Khái niệm hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường

Hành vi lạm dụng mang tính trực lợi là hành vi đối xử không công bằng hoặc bất hợp lý đối với những bên bị phụ thuộc vào doanh nghiệp thống lĩnh trong việc cung cấp hàng hóa hoặc dịch vụ trên thị trường liên quan. Hành vi của doanh nghiệp thống lĩnh có thể được coi là hành vi mang tính bóc lột khi hành vi này là không công bằng và bất hợp lý đối với những đối tượng phụ thuộc vào doanh nghiệp thống lĩnh. Những đối tượng này có thể là các khách hàng hoặc các nhà cung cấp của doanh nghiệp thống lĩnh.

1.1.2. Nhu cầu kiểm soát, ngăn ngừa hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường

Hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp thống lĩnh thị trường cũng có những tác hại như hành vi lạm dụng nói chung, bao gồm các tác động:

- Thứ nhất, hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường gây ra tác động hạn chế cạnh tranh.
- Thứ hai, hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường sẽ gây tổn thất về phúc lợi xã hội.

- Thứ ba, hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh có thể gây ra những tác động khác ảnh hưởng đến trật tự, sự ổn định của môi trường kinh doanh, kéo theo những hậu quả tiêu cực về mặt xã hội như tình trạng bất bình đẳng trong kinh doanh, sự phát triển kỹ thuật công nghệ bị cản trở, suy giảm chất lượng đời sống, ảnh hưởng đến công bằng xã hội.

Tác động tiêu cực của hành vi lạm dụng mang tính trực lợi đặc biệt thể hiện rõ nét ở tác động gây tổn thất về phúc lợi xã hội và tác động tiêu cực đến trật tự, sự ổn định của môi trường kinh doanh.

Do những tác hại trên, lạm dụng quyền lực thị trường phải được kiểm soát để bảo vệ cạnh tranh như một động lực phát triển của nền kinh tế, bảo vệ phúc lợi xã hội, bảo vệ người tiêu dùng.

1.2. KIỂM SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG MANG TÍNH TRỰC LỢI CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG THEO PHÁP LUẬT CẠNH TRANH

1.2.1. Mục tiêu kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường của pháp luật cạnh tranh

Suy cho cùng, Luật cạnh tranh là công cụ để bảo vệ và đem lại lợi ích cho nền kinh tế, xã hội và người tiêu dùng, thông qua việc đảm bảo cạnh tranh trên thị trường bằng cách ngăn cản các hành vi hạn chế, cản trở, bóp méo cạnh tranh.

Mục tiêu của luật cạnh tranh trong việc kiểm soát các hành vi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường là ngăn chặn các doanh nghiệp này thực hiện các hành vi lạm dụng sức mạnh thị trường để hạn chế, loại bỏ cạnh tranh và do đó gây tổn thất cho phúc lợi xã hội, thiệt hại cho người tiêu dùng. Nói cách khác, việc áp dụng pháp luật chống lạm dụng vị trí độc quyền/thống lĩnh không nhằm xoá bỏ vị trí thống lĩnh hoặc vị trí độc quyền của doanh nghiệp mà chỉ loại bỏ hành vi lạm dụng vị trí thống trị/độc quyền để trực lợi hoặc để bóp méo cạnh tranh

1.2.2. Các nguyên tắc kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường

Việc kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường phải tuân theo các nguyên tắc chung đối với việc kiểm soát hành vi lạm dụng của doanh nghiệp thống lĩnh thị trường. Đó là các nguyên tắc:

Kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường theo pháp luật cạnh tranh phải phù hợp với nguyên tắc kinh doanh; với phong tục, tập quán, chuẩn mực đạo đức kinh doanh; và quy luật vận động khách quan của nền kinh tế thị trường

Kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường theo pháp luật cạnh tranh phải là cơ sở pháp lý vững chắc để bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, công bằng giữa các chủ thể kinh doanh và đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng

Kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường theo pháp luật cạnh tranh phải đặt trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế

Kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường theo pháp luật cạnh tranh phải đảm bảo sự độc lập của bộ máy thực thi và sự tương tác với các lĩnh vực pháp luật khác

1.2.3. Nội dung cơ bản về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường theo pháp luật cạnh tranh

Xác định thị trường liên quan

Xác định thị trường liên quan được xem là một bước quan trọng, mang tính quyết định đối với một vụ việc lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường. Theo đó, thị trường liên quan bao gồm hai khía cạnh là thị trường sản phẩm liên quan và thị trường địa lý liên quan. Thị trường sản phẩm liên

quan bao gồm các sản phẩm (hàng hóa hay dịch vụ) có thể thay thế cho nhau từ góc độ của người tiêu dùng dựa trên sự tương tự về đặc tính, mục đích sử dụng và giá cả. Thị trường địa lý liên quan bao gồm các khu vực địa lý nơi có các doanh nghiệp tham gia vào việc cung ứng các sản phẩm có thể thay thế cho nhau, với các điều kiện cạnh tranh tương đối đồng nhất.

Xác định vị trí thống lĩnh của một doanh nghiệp

Nhằm xác định liệu một doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh trên thị trường liên quan hay không, cơ quan cạnh tranh các nước thường căn cứ trên nhiều yếu tố như: Thị phần (market share); Các rào cản gia nhập thị trường (barriers to entry); Số lượng và quy mô của các đối thủ cạnh tranh (number and size of competitors); Sức mạnh của người mua; Độ co giãn về cầu; Khả năng sinh lợi nhuận, mức chênh lệch giữa giá và chi phí v.v...

Kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trục lợi

Hành vi lạm dụng nói chung và hành vi lạm dụng mang tính trục lợi nói riêng trong pháp luật cạnh tranh các nước thường được kiểm soát theo hướng quy định cấm mặc nhiên. Nhiều hệ thống pháp luật đều chọn cách liệt kê các hành vi bị coi là lạm dụng. Do đó, theo các hệ thống pháp luật này, chỉ những hành vi do doanh nghiệp thống lĩnh thị trường thực hiện đáp ứng cấu thành pháp lý của hành vi lạm dụng được mô tả trong luật mới bị coi là hành vi lạm dụng và bị xử lý.

Từ quy định của pháp luật các nước về hành vi lạm dụng có thể rút ra các dạng hành vi lạm dụng mang tính trục lợi như sau:

Định giá quá mức (Excessive pricing):

Bán kèm và bán hàng theo gói:

Hạn chế sản lượng và sự phát triển khoa học kỹ thuật:

Áp đặt điều khoản không công bằng với khách hàng:

Chế tài xử lý

Các hệ thống pháp luật đều quy định các hình thức chế tài áp dụng cho hành vi lạm dụng mang tính trục lợi nằm trong hệ thống các hình thức chế tài áp dụng chung cho các hành vi lạm dụng. Các chế tài xử lý theo luật cạnh tranh các nước đều có ba mục đích giống nhau, đó là chấm dứt hành vi vi phạm, ngăn chặn khả năng tái phạm, và tái lập cơ hội cho cạnh tranh trong thị trường bị ảnh hưởng. Theo đó, các nước thường quy định ba nhóm biện pháp chế tài, gồm (i) biện pháp hành vi như yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm, buộc phải thực hiện một, một số hành vi nhất định, cấm không được thực hiện một, một số hành vi nhất định; (ii) biện pháp cấu trúc như buộc doanh nghiệp giải thể, chia tách, hoặc tịch thu một phần doanh nghiệp và (iii) biện pháp xử lý về tiền như phạt tiền, bồi thường thiệt hại, tịch thu khoản lợi nhuận thu được từ hành vi phạm pháp.

1.3. KINH NGHIỆM ĐIỀU CHỈNH PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG CỦA CÁC QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI

1.3.1. Kinh nghiệm của các nước

1.3.1.1. Kinh nghiệm của Liên minh Châu Âu

1.3.1.2. Kinh nghiệm của Hoa Kỳ

1.3.1.3. Kinh nghiệm của Nhật Bản

1.3.2. Những bài học kinh nghiệm được khuyến nghị cho Việt Nam

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG MANG TÍNH TRỰC LỢI CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG THEO PHÁP LUẬT CẠNH TRANH VIỆT NAM

2.1. THỰC TRẠNG QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ KIỂM SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG MANG TÍNH TRỰC LỢI CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG

2.1.1. Xác định vị trí thống lĩnh thị trường của doanh nghiệp

2.1.1.1. Các căn cứ để xác định

Về căn cứ thứ nhất là xác định thị trường liên quan

Thị trường sản phẩm liên quan theo định nghĩa tại khoản 1 điều 3 Luật cạnh tranh 2004 là “thị trường của những hàng hóa, dịch vụ có thể thay thế cho nhau về đặc tính, mục đích sử dụng và giá cả”.

Thị trường địa lý liên quan, theo định nghĩa tại Khoản 1, Điều 7 Luật cạnh tranh 2004, là (i) khu vực địa lý cụ thể trong đó có các hàng hóa, dịch vụ có thể thay thế cho nhau; (ii) với các điều kiện cạnh tranh tương tự; (iii) tồn tại những sự khác biệt về điều kiện cạnh tranh giữa khu vực đó với các khu vực lân cận. [13]

Về căn cứ thứ hai là xác định sức mạnh thị trường của doanh nghiệp

Các căn cứ để xác định sức mạnh thị trường của doanh nghiệp là những yếu tố có khả năng đo lường được năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp đặt trong tương quan với năng lực của các đối thủ cạnh tranh trong giới hạn của một thị trường liên quan cụ thể.

Thứ hai, về tiêu chí khả năng gây hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể, với những nội dung được đề cập ở trên, có thể thấy, các nội dung được Luật cạnh tranh cân nhắc xem xét dừng lại ở trạng thái tĩnh. Ngoài ra, thực tế thực thi Luật cạnh tranh của các quốc gia phát triển cho thấy, trong một số trường hợp, bản thân việc doanh nghiệp có thể thực hiện một hành vi lạm dụng nhất định đã cho thấy doanh nghiệp đó có sức mạnh thống lĩnh trên thị trường. Mục 2 của Luật Chống độc quyền Sherman Act của Hoa Kỳ quy định, sức mạnh độc quyền được hiểu là “doanh nghiệp có khả năng (1) định giá cao hơn đáng kể so với mức giá cạnh tranh và (2) cố tình gây ra hành vi này trong khoảng thời gian nhất định nhằm loại bỏ đối thủ cạnh tranh mới gia nhập hoặc mở rộng thị trường”.

Tóm lại, các quy định về đánh giá vị trí thống lĩnh của doanh nghiệp trong Luật cạnh tranh còn khá cứng nhắc và trong một số trường hợp không phản ánh đúng tương quan cạnh tranh trên thị trường.

2.1.1.2. Xác định vị trí thống lĩnh thị trường của một nhóm doanh nghiệp

Đối với việc xác định vị trí thống lĩnh thị trường của một nhóm doanh nghiệp, Luật cạnh tranh Việt Nam chỉ căn cứ duy nhất vào tiêu chí thị phần. [13, Khoản 2, Điều 11] Theo đó, *nhóm*

doanh nghiệp được coi là có vị trí thống lĩnh thị trường nếu cùng hành động nhằm gây hạn chế cạnh tranh và thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Hai doanh nghiệp có tổng thị phần từ 50% trở lên trên thị trường liên quan;
- b) Ba doanh nghiệp có tổng thị phần từ 65% trở lên trên thị trường liên quan;
- c) Bốn doanh nghiệp có tổng thị phần từ 75% trở lên trên thị trường liên quan

2.1.2. Xác định hành vi lạm dụng mang tính trực lợi bị cấm

2.1.2.1. Nhận diện hành vi lạm dụng mang tính trực lợi

Luật cạnh tranh Việt Nam hiện hành không đưa ra khái niệm hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường mà chỉ liệt kê những hành vi bị coi là lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường và bị cấm tại Điều 13. Theo đó, các hành vi bị coi là lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường bao gồm:

- Bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ dưới giá thành toàn bộ nhằm loại bỏ đối thủ cạnh tranh;
- Áp đặt giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ bất hợp lý hoặc ấn định giá bán lại tối thiểu gây thiệt hại cho khách hàng;
- Hạn chế sản xuất, phân phối hàng hoá, dịch vụ, giới hạn thị trường, cản trở sự phát triển kỹ thuật, công nghệ gây thiệt hại cho khách hàng;
- Áp đặt điều kiện thương mại khác nhau trong giao dịch như nhau nhằm tạo bất bình đẳng trong cạnh tranh;
- Áp đặt điều kiện cho doanh nghiệp khác ký kết hợp đồng mua, bán hàng hoá, dịch vụ hoặc buộc doanh nghiệp khác chấp nhận các nghĩa vụ không liên quan trực tiếp đến đối tượng của hợp đồng;
- Ngăn cản việc tham gia thị trường của những đối thủ cạnh tranh mới.

Có thể xác định trong những hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường được liệt kê tại điều 13 Luật cạnh tranh 2004, những hành vi lạm dụng sau đây là hành vi lạm dụng mang tính trực lợi:

- Áp đặt giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ bất hợp lý hoặc ấn định giá bán lại tối thiểu gây thiệt hại cho khách hàng;
- Hạn chế sản xuất, phân phối hàng hoá, dịch vụ, giới hạn thị trường, cản trở sự phát triển kỹ thuật, công nghệ gây thiệt hại cho khách hàng;
- Áp đặt điều kiện thương mại khác nhau trong giao dịch như nhau nhằm tạo bất bình đẳng trong cạnh tranh;
- Áp đặt điều kiện cho doanh nghiệp khác ký kết hợp đồng mua, bán hàng hoá, dịch vụ hoặc buộc doanh nghiệp khác chấp nhận các nghĩa vụ không liên quan trực tiếp đến đối tượng của hợp đồng.

2.1.2.2. Các hình thức cụ thể của hành vi lạm dụng mang tính trực lợi theo Luật Cạnh tranh 2004

- Hành vi **Áp đặt giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ bất hợp lý hoặc ấn định giá bán lại tối thiểu gây thiệt hại cho khách hàng**

Nhóm hành vi này gồm hai hành vi độc lập là Áp đặt giá bất hợp lý gây thiệt hại cho khách hàng và Ấn định giá bán lại tối thiểu gây thiệt hại cho khách hàng.

- Hành vi **Hạn chế sản xuất, phân phối hàng hoá, dịch vụ, giới hạn thị trường, cản trở sự phát triển kỹ thuật, công nghệ gây thiệt hại cho khách hàng**

Hành vi Hạn chế sản xuất, phân phối hàng hóa, dịch vụ, giới hạn thị trường, cản trở sự phát triển kỹ thuật, công nghệ gây thiệt hại cho khách hàng được quy định tại Khoản 3 Điều 13 Luật cạnh tranh 2004 và được quy định chi tiết tại Điều 28 Nghị định 116/2005. Thực chất đây là nhóm hành vi gồm 3 dạng hành vi cụ thể là (i) Hạn chế sản xuất, phân phối hàng hóa, dịch vụ gây thiệt hại cho khách hàng; (ii) Giới hạn thị trường gây thiệt hại cho khách hàng và (iii) Cản trở sự phát triển kỹ thuật, công nghệ làm thiệt hại cho khách hàng.

- Hành vi **Áp đặt điều kiện thương mại khác nhau trong giao dịch như nhau nhằm tạo bất bình đẳng trong cạnh tranh**

Điều 29 Nghị định số 116/2005/NĐ-CP quy định Áp đặt điều kiện thương mại khác nhau trong điều kiện giao dịch như nhau nhằm tạo bất bình đẳng trong cạnh tranh là hành vi phân biệt đối xử đối với các doanh nghiệp về điều kiện mua, bán, giá cả, thời hạn thanh toán, số lượng trong những giao dịch mua, bán hàng hoá, dịch vụ tương tự về mặt giá trị hoặc tính chất hàng hoá, dịch vụ để đặt một hoặc một số doanh nghiệp vào vị trí cạnh tranh có lợi hơn so với doanh nghiệp khác.

- Hành vi **Áp đặt điều kiện cho doanh nghiệp khác ký kết hợp đồng mua, bán hàng hoá, dịch vụ hoặc buộc doanh nghiệp khác chấp nhận các nghĩa vụ không liên quan trực tiếp đến đối tượng của hợp đồng**

Hành vi Áp đặt điều kiện cho doanh nghiệp khác ký kết hợp đồng mua bán hàng hoá, dịch vụ, hoặc buộc doanh nghiệp khác chấp nhận các nghĩa vụ không liên quan trực tiếp đến đối tượng của hợp đồng quy định tại Khoản 5 Điều 13 Luật Cạnh tranh 2004 và được hướng dẫn chi tiết tại Điều 30 Nghị định 116/2005 gồm hai dạng hành vi là Áp đặt cho doanh nghiệp khác điều kiện ký kết hợp đồng mua, bán hàng hoá, dịch vụ và Buộc doanh nghiệp khác chấp nhận các nghĩa vụ không liên quan trực tiếp đến đối tượng của hợp đồng.

2.2. THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG MANG TÍNH TRỰC LỢI CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG

2.2.1. Thực trạng lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường để hạn chế cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay

2.2.1.1. Nhận diện cấu trúc thị trường ở Việt Nam

Cấu trúc thị trường của Việt Nam đã có sự thay đổi cơ bản với những biểu hiện sau đây:

- Có sự thay đổi mạnh mẽ về thể chế cạnh tranh:

- Giảm dần các doanh nghiệp Nhà nước, kéo theo sự giảm dần các doanh nghiệp nắm giữ quyền lực thị trường và các doanh nghiệp cạnh tranh ngày càng mở rộng thị phần trong cấu trúc thị trường. Tuy nhiên, bức tranh cạnh tranh còn nhiều vấn đề đặt ra, thể hiện:

Một là, nền kinh tế Việt Nam vẫn là nền kinh tế thị trường kém cạnh tranh.

Hai là, tình trạng cạnh tranh bất bình đẳng vẫn còn diễn ra khá phổ biến.

Ba là, hành vi cạnh tranh không lành mạnh diễn ra phổ biến, đặc biệt trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, gây thiệt hại cho doanh nghiệp có chủ trương cạnh tranh lành mạnh, người tiêu dùng và cộng đồng xã hội.

Bốn là, việc phân bổ và sử dụng các nguồn lực xã hội kém hiệu quả chưa theo tín hiệu thị trường, chưa tuân thủ quy luật cạnh tranh, đặc biệt là phân bổ vốn nhà nước, đã tác động xấu đến hiệu quả và năng suất của nền kinh tế. Mặc dù có cải thiện nhưng tốc độ tăng năng suất lao động bình quân khá thấp: 3,5%/năm 2006-2010, 4,35%/năm 2011-2015 và 5,31% năm 2016. Khoảng cách với các nước ASEAN-6 còn khá xa (ví dụ: 14,3 lần so với Singapore; 5,7 lần so với Malaysia).

2.2.1.2. Những thị trường mà Doanh nghiệp, nhóm Doanh nghiệp dễ có khả năng thực hiện hành vi lạm dụng

Theo Báo cáo đánh giá cạnh tranh của Cục Quản lý cạnh tranh [4], một số thị trường mà Doanh nghiệp, nhóm doanh nghiệp dễ có khả năng thực hiện hành vi lạm dụng, bao gồm các thị trường sau đây:

Thị trường nước giải khát:

Thị trường sữa bột:

Thị trường xăng dầu:

2.2.2. Thực tiễn thi hành pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường ở Việt Nam hiện nay

2.2.2.1. Kết quả trong công tác xây dựng hệ thống văn bản pháp luật cạnh tranh và các điều kiện bảo đảm thi hành

2.2.2.2 Kết quả thi hành các quy định của Luật cạnh tranh về kiểm soát hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường

- *Về số vụ việc lạm dụng bị điều tra xử lý*

Tính đến năm 2016, số vụ việc điều tra liên quan đến các hành vi hạn chế cạnh tranh là 08 vụ, trong đó có 06 vụ đã được HĐCT tiến hành xử lý theo quy định. Thông qua việc điều tra, xử lý 08 vụ hạn chế cạnh tranh, với gần 70 doanh nghiệp bị điều tra, các cơ quan cạnh tranh đã ra quyết định xử lý, thu về ngân sách nhà nước tổng số tiền phạt và phí xử lý vụ việc cạnh tranh gần 5,5 tỷ đồng.

- *Về việc vận dụng pháp luật cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh.*

Kết quả khảo sát cho thấy có 25.66% số doanh nghiệp được khảo sát có quy tắc kinh doanh đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật cạnh tranh; có 19.87% có cử cán bộ tham các cuộc gia

hội thảo, đào tạo về pháp luật cạnh tranh và có 4.67% có đào tạo về pháp luật cạnh tranh trong nội bộ doanh nghiệp.

- *Mức độ hợp tác cung cấp thông tin phục vụ điều tra của doanh nghiệp*

Sau khi phát hiện ra các hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật cạnh tranh, việc phối hợp cung cấp thông tin của doanh nghiệp cho các cơ quan chức năng đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc điều tra, xử lý các hành vi vi phạm.

2.2.2.3. Nguyên nhân của những bất cập, hạn chế

Nguyên nhân khách quan

- Thứ nhất, đất nước bước sang giai đoạn phát triển mới cùng với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, các quan hệ cạnh tranh đã có những thay đổi đáng kể và nhanh chóng.

- Thứ hai, do đặc thù, thông lệ kinh doanh riêng của một số ngành, lĩnh vực như tài chính ngân hàng, bảo hiểm, viễn thông... nhiều văn bản luật trong lĩnh vực chuyên ngành đã quy định nhiều nội dung điều chỉnh mối quan hệ cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành nhưng lại không dẫn chiếu đến Luật Cạnh tranh, thậm chí có nhiều nội dung mâu thuẫn, khác biệt lớn so với Luật Cạnh tranh.

- Thứ ba, Việt Nam xây dựng nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa và thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà chưa có “*tiền lệ*” trước đó. Do đó, việc xây dựng và thực thi Luật Cạnh tranh với vai trò là Hiến pháp của nền kinh tế thị trường gặp nhiều vướng mắc, khó khăn cả về lý luận và thực tiễn.

Nguyên nhân chủ quan

- Thứ nhất, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về cạnh tranh đã được thực hiện thường xuyên, liên tục, nhưng nhìn chung chưa thực sự hiệu quả, công tác này ở một số địa phương còn chưa sâu rộng, không thường xuyên, kịp thời nên nhận thức về pháp luật cạnh tranh trong cộng đồng doanh nghiệp và xã hội còn chưa cao.

- Thứ hai, trong công tác thi hành Luật Cạnh tranh, đặc biệt là giải quyết các vụ việc hạn chế cạnh tranh, đội ngũ cán bộ, công chức nhìn chung chưa đủ về số lượng, thiếu kinh nghiệm thực tiễn.

- Thứ ba, việc phát huy vai trò của cộng đồng doanh nghiệp, người tiêu dùng trong việc phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật cạnh tranh còn nhiều bất cập.

- Thứ tư, việc phát huy vai trò của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong phối hợp giải quyết các vụ việc về dân sự hoặc trong công nhận, thực hiện và bảo vệ quyền dân sự của người dân còn nhiều bất cập.

- Thứ năm, nhận thức về quy luật cạnh tranh, yêu cầu đảm bảo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng của một bộ phận cơ quan, cán bộ quản lý Nhà nước và của các chủ thể trong quan hệ cạnh tranh còn chưa đầy đủ.

CHƯƠNG 3

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT CẠNH TRANH NHẪM KIỂM SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG MANG TÍNH TRỰC LỢI CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG Ở VIỆT NAM

3.1. NHỮNG YÊU CẦU CỦA VIỆC HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG TRONG GIAN TỐI

3.1.1. Duy trì và bảo vệ môi trường cạnh tranh bình đẳng, hiệu quả giữa các doanh nghiệp trên thị trường

3.1.2. Kết hợp chặt chẽ giữa tư duy kinh tế và tư duy pháp lý trong đó nhấn mạnh mục tiêu tăng cường hiệu quả cho công tác thực thi luật

3.1.3. Đảm bảo tính công bằng, minh bạch, khách quan trong quá trình tố tụng

3.1.4. Đáp ứng các yêu cầu trong xu thế hội nhập kinh tế và phù hợp với các cam kết quốc tế

3.1.5. Đảm bảo sự thích ứng với môi trường kinh doanh

3.2. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT HÀNH VI LẠM DỤNG MANG TÍNH TRỰC LỢI CỦA DOANH NGHIỆP CÓ VỊ TRÍ THỐNG LĨNH THỊ TRƯỜNG CỦA VIỆT NAM

3.2.1. Sửa quy định về xác định thị trường liên quan

Các quy định về xác định thị trường liên quan cần được sửa theo hướng:

Thứ nhất, không nhất thiết phải xác định thị trường sản phẩm liên quan trên cả ba thuộc tính thay thế cho nhau về đặc tính, mục đích sử dụng và giá cả.

Thứ hai, không nên quy định chi tiết về thuộc tính thay thế cho nhau về đặc tính dựa trên các thuộc tính lý, hóa...như hiện nay.

Thứ ba, Việc tiến hành phép thử phản ứng của người tiêu dùng trước sự thay đổi về giá của sản phẩm cũng cần sửa đổi theo hướng quy định mức tăng giá tối đa (không quá 10%) đủ để phản ánh mức tăng giá nhẹ và đáng kể.

3.2.2. Sửa đổi quy định về xác định vị trí thống lĩnh thị trường

Xuất phát từ những bất cập trong thực tiễn thực thi, trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm quốc tế, Luật Cạnh tranh nên sửa đổi, bổ sung các quy định về xác định thị trường liên quan và sức mạnh thị trường của doanh nghiệp theo hướng như sau:

Thứ nhất, quy định một chương riêng về xác định thị trường liên quan và thị phần của doanh nghiệp để áp dụng chung cho các vụ việc cạnh tranh liên quan đến hành vi thoả thuận hạn chế cạnh tranh, lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền và tập trung kinh tế.

Thứ hai, bổ sung thêm cơ sở để xác định thị phần của doanh nghiệp trên thị trường liên quan, theo đó, ngoài doanh thu bán ra hoặc doanh số mua vào, thị phần còn có thể được tính toán dựa theo số đơn vị hàng hoá, dịch vụ mua vào/bán ra.

Thứ ba, Xóa bỏ cách thức đánh giá vị trí thống lĩnh/sức mạnh thị trường phụ thuộc vào tiêu chí thị phần, theo các mức thị phần cố định như hiện nay.

Thứ tư, Sửa đổi cụm từ —Khả năng gây hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể

3.2.3. Xây dựng hệ thống các tiêu chí đánh giá hành vi lạm dụng

Trong thời gian tới, quy định của Luật Cạnh tranh về hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh/độc quyền có thể được sửa đổi theo hướng sau:

- Xây dựng các tiêu chí cơ bản nhằm xác định hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh/độc quyền;
- Liệt kê một số dạng hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh/độc quyền cơ bản căn cứ theo các tiêu chí như trên;
- Đưa ra một điều khoản quét (basket clause) để bao quát các hành vi có bản chất tương tự.

3.2.4. Thay đổi cách thức phân loại đối với hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường nói chung và hành vi lạm dụng mang tính trực lợi nói riêng

3.2.5. Thay đổi cách thức tiếp cận đối với hành vi lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường

Hiện nay, việc sử dụng các phân tích, các công cụ kinh tế trong việc áp dụng luật cạnh tranh là một khuynh hướng chung và thật khó có thể tưởng tượng được bất cứ phân tích nào về luật cạnh tranh lại tách rời với thực tiễn của nền kinh tế. Xu hướng này được các nhà kinh tế học và các nhà luật học gọi là "cách tiếp cận kinh tế "(economic - based approach) hoặc "cách tiếp cận dựa trên tác động của hành vi" (effects – based approach). Cách tiếp cận dựa trên kinh tế cho rằng mục tiêu cuối cùng của luật cạnh tranh là bảo vệ quyền của người tiêu dùng chứ không phải đối thủ cạnh tranh. Sự cạnh tranh là cần thiết để các doanh nghiệp đáp ứng nhu cầu và mong muốn của người tiêu dùng và cung cấp các sản phẩm có chất lượng cao với mức giá thấp hơn và đa dạng hơn.

3.2.6. Giải pháp hoàn thiện đối với quy định về từng hành vi lạm dụng cụ thể

- *Hành vi Áp đặt giá mua, giá bán hàng hoá dịch vụ bất hợp lý hoặc ấn định giá bán lại tối thiểu gây thiệt hại cho khách hàng.*
- *Hành vi Hạn chế sản xuất, phân phối hàng hoá, dịch vụ, giới hạn thị trường, cản trở sự phát triển kỹ thuật, công nghệ gây thiệt hại cho khách hàng.*
- *Hành vi Áp đặt điều kiện thương mại khác nhau trong giao dịch như nhau nhằm tạo bất bình đẳng trong cạnh tranh*

3.2.7. Sửa đổi, bổ sung quy định về biện pháp xử lý vi phạm

- *Về hệ thống các hình thức xử lý vi phạm:*

Pháp luật cạnh tranh nên có các quy định cụ thể hơn về việc xử lý vi phạm đối hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, lạm dụng vị trí độc quyền. Trong đó, Luật Cạnh tranh và các văn bản hướng dẫn thi hành cần khẳng định một cách thống nhất: hình thức xử phạt chính áp dụng cho nhóm hành vi này chỉ là phạt tiền, và không áp dụng biện pháp phạt cảnh cáo.

- *Đối với hình thức xử phạt chính (phạt tiền):*

Như đã phân tích, mức phạt tiền được xác định căn cứ trên tổng doanh thu của năm tài chính trước năm thực hiện hành vi vi phạm là không hợp lý. Do đó, cần quy định lại theo hướng căn cứ để xác định mức phạt là phần doanh thu của hàng hóa, dịch vụ liên quan đến hành vi vi phạm. Bên cạnh đó, cần có các quy định về nguyên tắc áp dụng biện pháp phạt tiền, căn cứ tính toán mức phạt, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Các quy định trên sẽ tạo căn cứ vững chắc trong việc

quyết định mức phạt, tránh tùy tiện trong khi ra quyết định xử lý vi phạm và tăng tính minh bạch trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ việc.

- Đối với các biện pháp khắc phục hậu quả

Nhằm hướng tới mục đích nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của doanh nghiệp và khôi phục tình trạng cạnh tranh đã bị bóp méo, cơ quan cạnh tranh có thể áp dụng thêm một số biện pháp khắc phục hậu quả khác. Một số biện pháp xử lý vi phạm mới nên được nghiên cứu và đưa vào áp dụng như: buộc doanh nghiệp công bố quyết định xử lý vi phạm đối với hành vi vi phạm của họ (trích lục); hoặc đăng thông cáo với nội dung do cơ quan cạnh tranh quy định trên một số tờ báo hay ấn phẩm khác theo chỉ định của cơ quan cạnh tranh; đưa nội dung quyết định xử lý vi phạm vào trong nội dung báo cáo hoạt động thường niên của doanh nghiệp; buộc lãnh đạo và nhân viên các doanh nghiệp vi phạm phải tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn về pháp luật cạnh tranh nhằm nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật cạnh tranh v.v...

KẾT LUẬN

Với Mục tiêu nghiên cứu làm sáng tỏ những vấn đề lý luận của pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường; phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường; đề từ đó đề xuất các phương hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường. Đề tài đã tập trung giải quyết được các vấn đề sau đây:

1. Đề tài đã tổng quan được các công trình nghiên cứu có liên quan trong và ngoài nước về kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, tiếp cận theo hướng lý luận và thực tiễn thực thi.

2. Đề tài đã hệ thống hóa được một số vấn đề lý luận và thực tiễn về kiểm soát hành vi lạm dụng của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường thông qua kết luận từ tổng quan tài liệu nghiên cứu. Báo cáo cũng chỉ ra được kinh nghiệm phát triển kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường ở một số quốc gia trên thế giới (Nhật Bản, EU, Hoa Kỳ) Từ đó, rút ra một số bài học kinh nghiệm cơ bản cho việc điều chỉnh bằng pháp luật với hành vi của các doanh nghiệp thống lĩnh thị trường

3. Đề tài đã tiến hành phân tích thực trạng các quy định về lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường. Cùng với việc phân tích cấu trúc thị trường, thực tiễn thực thi các quy định về lạm dụng mang tính trực lợi của doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường. Báo cáo cũng chỉ ra những mặt đạt được, những vấn đề còn tồn tại và nguyên nhân của những hạn chế làm căn cứ để xây dựng giải pháp cho việc hoàn thiện các quy định liên quan.

4. Trên cơ sở phân tích quan điểm, định hướng hoàn thiện luật cạnh tranh, báo cáo đề xuất các nhóm giải pháp cụ thể để hoàn thiện pháp luật cạnh tranh về kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường cả về hướng tiếp cận và quy định cụ thể.